

Số: /STP-XDKT&THPL

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2025

V/v hướng dẫn quy trình xây dựng,
ban hành văn bản quy phạm pháp
luật thuộc thẩm quyền của UBND
tỉnh, của HĐND tỉnh do UBND
tỉnh trình

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Để triển khai thực hiện công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo hiệu quả, đúng trình tự, thủ tục theo quy định, Sở Tư pháp hướng dẫn quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh, HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình (*chi tiết có Phụ lục kèm theo*).

Trong quá trình tham mưu xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND cấp tỉnh đề nghị các sở, ngành đặc biệt lưu ý một số nội dung sau:

1. Việc đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo văn bản QPPL chỉ thực hiện khi HĐND tỉnh ban hành nghị quyết theo quy định tại **điểm d khoản 1 Điều 21** Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Nội dung đánh giá tác động của chính sách thực hiện theo quy định của khoản 2 Điều 29 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Mẫu số 3 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

2. Việc quy định thủ tục hành chính trong văn bản QPPL phải tuân thủ quy định tại Điều 5 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

- Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm đánh giá tác động của thủ tục hành chính theo quy định của Chương III Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của

thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; các biểu mẫu của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP.

- Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được phân cấp thực hiện theo mẫu số 06 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

3. Việc tổ chức lấy ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo nghị quyết/quyết định

- Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm đăng tải hồ sơ dự thảo nghị quyết/quyết định trên cổng thông tin điện tử của tỉnh (trừ trường hợp nội dung văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo nghị quyết/quyết định, lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, trong đó có ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp bằng văn bản là bắt buộc.

- Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày, riêng đối với văn bản ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn là 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị góp ý kiến (*theo Điều 44 và Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP*).

- Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý phải được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh tối thiểu là 30 ngày.

4. Truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Việc truyền thông được thực hiện từ thời điểm lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp về chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến khi cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền thông qua hoặc ban hành. Nội dung truyền thông được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

5. Sở Tư pháp tiến hành thẩm định lại nếu dự thảo văn bản chưa đủ điều kiện trình. Quy trình thẩm định lại được thực hiện như đối với thẩm định lần đầu.

6. HĐND tỉnh/UBND tỉnh có thể ban hành nghị quyết/quyết định **hành chính** đề:

- Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành trong trường hợp toàn bộ hoặc một phần nội dung văn bản trái pháp luật hoặc trường hợp thay đổi về thẩm quyền do việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hoặc trường hợp không còn đối tượng áp dụng (*theo khoản 3 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP*)

- Đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật do HĐND/UBND cấp dưới ban hành khi phát hiện văn bản trái pháp luật hoặc trong trường hợp thay đổi về thẩm quyền do việc sắp xếp, tổ

chức bộ máy (theo khoản 4 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, khoản 7 Điều 25 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP)

- Công bố một phần hoặc toàn bộ văn bản quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành văn bản xác định tại điểm a khoản 5 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP hết hiệu lực trước ngày văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế có hiệu lực (theo khoản 5 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP).

7. Các biểu mẫu được áp dụng trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh tại Phụ lục III, IV ban hành kèm theo của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, cụ thể:

- Nghị quyết của HĐND tỉnh (quy định trực tiếp): Mẫu số 17 Phụ lục III;
- Nghị quyết của HĐND tỉnh (ban hành Quy định/Quy chế): Mẫu số 18 Phụ lục III;
- Quyết định của UBND tỉnh (quy định trực tiếp): Mẫu số 19 Phụ lục III;
- Quyết định của UBND tỉnh (ban hành Quy định/ Quy chế): Mẫu số 20 Phụ lục III;
- Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều: Mẫu số 31 Phụ lục III;
- Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều: Mẫu số 32 Phụ lục III;
- Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết/các Nghị quyết của HĐND tỉnh: Mẫu số 36 Phụ lục III;
- Quyết của UBND tỉnh bãi bỏ Quyết định/các Quyết định của UBND tỉnh: Mẫu số 37 Phụ lục III;
- Tờ trình Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Mẫu số 02 Phụ lục IV;
- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách: Mẫu số 03 Phụ lục IV;
- Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được phân cấp: Mẫu số 06 Phụ lục IV;
- Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo văn bản kèm Phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan: Mẫu số 08 Phụ lục IV;
- Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý (trong trường hợp lấy ý kiến): Mẫu số 09 Phụ lục IV;

- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo: Mẫu số 10 Phụ lục IV.

Đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiên cứu để chỉ đạo triển khai công tác tham mưu xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND tỉnh, bảo đảm theo đúng trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh; (*Báo cáo*)
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XDKT&THPL

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Xim

